

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 344/CB-NQT

Quảng Trị, ngày 24 tháng 6 năm 2024

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### **1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

- Mã chứng khoán : NQT
- Địa chỉ : 02 Nguyễn Trãi - TP Đông Hà - Quảng Trị
- Hotline : 0848 977 774
- Email : qtwaco@gmail.com

### **2. Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần nước sạch Quảng Trị công bố thông tin về việc ký kết hợp đồng đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

3. Thông tin này đã được đăng tải trên Website của Công ty vào ngày 24/6/2024 theo đường dẫn: <http://qtwaco.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website công ty;
- Lưu VT./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**ĐÀO BÁ HIẾU**

Tp. Đà Nẵng, ngày 24 tháng 6 năm 2024

Số: 01/24/AUD.VVALUES-DN

## HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN

V/v: Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị.

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2011;
- Căn cứ vào Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Thực hiện Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng Kiểm toán;
- Căn cứ theo yêu cầu soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty Cổ phần Nước sạch Quảng Trị.

Hai bên gồm:

**Bên A : CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ**

(Dưới đây gọi tắt là Bên A)

Đại diện là Ông : **NGUYỄN HÀ HẢI**

Chức vụ : Giám đốc

Điện thoại : (+84) 0233 555869

Fax : (+84) 233.

Địa chỉ : Số 02 Nguyễn Trãi, Phường 1, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam

Mã số thuế : 3200041908

**Bên B : CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN CHUẨN VIỆT TẠI**

**ĐÀ NẴNG (VIETVALUES\*) - Công ty Thành viên của JPA International**

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Đại diện là Ông : **TRẦN XUÂN THẠNH**

Chức vụ : Giám đốc

Email : xuanthanh@vietvalues.com

Điện thoại : 0985 001 332

Địa chỉ : 63/5 Trần Quốc Toàn, Phường Phước Ninh, Q. Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Mã số thuế : 0303128175-011

Tài khoản : 0041000225557 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương CN. Đà Nẵng.



**Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng này gồm các điều khoản sau:**

## **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán:

- Soát xét và phát hành Báo cáo tài chính (bao gồm Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất) cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm 2024 của bên A, bao gồm Bảng cân đối kế toán ngày 30/6/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày. Dịch vụ soát xét của bên B được thực hiện nhằm đưa ra kết luận về báo cáo tài chính của bên A.

- Kiểm toán và phát hành Báo cáo tài chính (bao gồm Công ty mẹ và báo cáo hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của bên A, bao gồm Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Cuộc kiểm toán của bên B được thực hiện nhằm đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính của bên A.

Từng đợt kiểm toán như trên sẽ được thực hiện ngay sau khi Bên A hoàn tất các loại sổ kế toán và Báo cáo theo quy định hiện hành của nhà nước và phải báo cho Bên B trước 01 tuần.

## **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN**

### **2.1 Trách nhiệm của Bên A:**

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- Đối với việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính được áp dụng;
- Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của Bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc của Bên A trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do Bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho Bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

### **2.2 Trách nhiệm của Bên B:**

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định Bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng

28  
CHI  
NG  
TO  
HU  
ĐI  
CHÁ

yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, Bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong Báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị của Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập Báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán Báo cáo tài chính.

### **ĐIỀU 3: BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Sau khi hoàn thành cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- Báo cáo kết quả công tác soát xét kèm theo Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 được phát hành 06 (sáu) bộ tiếng Việt, bên A giữ 05 (năm) bộ và bên B 01 (một) bộ.
- Báo cáo kiểm toán kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được phát hành 06 (sáu) bộ tiếng Việt, bên A giữ 05 (năm) bộ và bên B 01 (một) bộ.
- Thư quản lý (nếu có) sẽ đề cập đến những điểm thiếu sót cần khắc phục và ý kiến đề xuất của kiểm toán viên nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A. Thư quản lý (nếu có) được phát hành 02 (hai) bộ tiếng Việt, Bên A: 01 (một) bộ và Bên B 01 (một) bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, 705, 706, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc của Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho Bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

## **ĐIỀU 4: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

### **4.1 Phí dịch vụ**

Tổng phí dịch vụ cho các dịch vụ nêu tại Điều 1 là: **105.000.000 đồng**. (Bằng chữ: Một trăm lăm năm triệu đồng.)

Phí dịch vụ chưa bao gồm thuế GTGT.

### **4.2 Phương thức thanh toán**

- Phí kiểm toán sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B.
- Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 50% giá trị hợp đồng sau khi hoàn thành dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính bán niên, 50% số tiền còn lại Bên A sẽ thanh toán dứt điểm một lần ngay sau khi Bên B hoàn thành dịch vụ kiểm toán và dự thảo Báo cáo kiểm toán đã được Bên A ký chấp nhận.
- Bên B sẽ phát hành Hóa đơn GTGT và thanh lý Hợp đồng cho Bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

## **ĐIỀU 5: CAM KẾT THỰC HIỆN**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau và trao đổi, tìm giải pháp thích hợp. Mọi thông tin phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ đã ghi trên đây.

Thời gian hoàn thành cuộc kiểm toán dự kiến là trong vòng 20 ngày kể từ ngày Bên B bắt đầu thực hiện cuộc kiểm toán. Thời gian này dựa trên cơ sở Bên A cung cấp đầy đủ và đồng bộ hồ sơ, tài liệu chứng từ kế toán có liên quan đến cuộc kiểm toán.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

## **ĐIỀU 6: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

- Hợp đồng này có hiệu lực sau khi hai bên đã ký kết và có đầy đủ con dấu của hai bên.
- Hợp đồng này có giá trị thực hiện cho đến khi hai bên thanh lý hợp đồng hoặc hai bên cùng nhất trí hủy bỏ hợp đồng.
- Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản chính bằng tiếng Việt, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.
- Hợp đồng này sẽ được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên./.

Đại diện Bên B  
CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
& TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES) TẠI ĐÀ NẴNG



TRẦN XUÂN THẠNH

Đại diện Bên A  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
NƯỚC SẠCH QUẢNG TRỊ  
GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HÀ HẢI